

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 19/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Thái

Ông Trần Minh Nhựt

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2023, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/HSST-QĐ ngày 21/12/2023 đối với bị cáo:

Đặng Xuân T (tên gọi khác: N), sinh ngày 23/9/1977 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Xuân L (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Vợ tên Nguyễn Thanh T; sinh năm 1983 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Thị C (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại: Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1993 (con ruột bị hại). (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Châu Thuý A, sinh năm 1984. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2023, Đặng Xuân T điều khiển xe ô tô tải biển đăng ký số 68C – 134.31 của Công ty trách nhiệm hữu hạn NP chở bê tông tươi cho công trình tại trụ sở Công an huyện C. Sau khi giao bê tông tại trụ sở Công an huyện C lúc này khoảng 08 giờ 20 phút, T điều khiển phương tiện trên tuyến Quốc lộ 63 hướng từ thị trấn M về cảng cá Tắc Cậu, khi đến đoạn đường Km 02 + 900 (gần cửa hàng xăng dầu B) thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì T điều khiển phương tiện lấn qua phần đường bên trái khoảng 2,5m để vượt qua xe ô tô con đang đi cùng chiều bên phải, lúc này phần đường bên trái có 02 xe mô tô đang lưu thông ở giữa phần đường theo hướng ngược lại, khi còn cách xe ô tô của T khoảng 05m thì xe mô tô biển đăng ký số 68S – 423.86 do bà Thị C điều khiển va chạm vào đuôi xe mô tô (không xác định) còn lại cũng do 01 người phụ nữ điều khiển nhưng hai xe không ngã, xe không rõ biển số chạy đi luôn, còn xe bà Thị C thì va chạm vào phần đầu bên trái (chỗ cụm đèn phía trước) xe ô tô tải biển đăng ký số 68C – 134.31 do T điều khiển và ngã vào bánh xe trước bên trái của ô tô tải bị kéo lê một đoạn 25m, sau va chạm bà Thị C chết ngay tại chỗ, Đặng Xuân T đến Cơ quan Công an đầu thú.

- **Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; đầu thú và được đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 640/KL-KTHS ngày 11 tháng 7 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên nhân tử vong của bà Thị C như sau:

Các kết quả chính:

- Sây sát, rách da và bầm tụ máu vùng mặt bên phải và bên trái.
- Mũi và miệng chảy máu.
- Tụ máu dưới da toàn bộ vùng đầu.
- Tụ máu cơ thái dương bên phải.
- Nứt xương sọ vùng đỉnh trái dài 04cm.
- Hở khớp liên đỉnh.
- Tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não.

Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Sau khi sự việc xảy ra, lực lượng Công an huyện C đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Đặng Xuân T vào lúc 09 giờ 19 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023 là 0,296mg/lít khí thở (ngưỡng cho phép không vượt quá 0,25mg/lít khí thở).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 22/6/2023 tại quốc lộ 63 thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang, thể hiện:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km02 + 900, quốc lộ 63. Khám nghiệm theo hướng thị trấn M đi xã B đo các dấu vết vào lề bên phải.

- Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng; rộng 8,30m, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đường thành hai chiều, mặt đường bên phải rộng 4,15m, đường thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn. Hai đầu không có biển báo giao thông.

- Dấu vết cày (kí hiệu 1, của xe mô tô va chạm với mặt đường để lại) dài 0,46m, rộng 0,06m, chiều hướng thị trấn M đi xã B, đầu vết cách lề 6,20m, cuối vết cách lề 6,19m.

- Dấu vết cày (kí hiệu 2, của xe mô tô va chạm với mặt đường để lại) dài 3,30m, rộng 0,04m, chiều hướng thị trấn M đi xã B, đầu vết cách lề 6,23m và cách cuối vết cày (1) 0,40m, cuối vết cách lề 6,20m.

- Dấu vết cày (kí hiệu 3, của xe mô tô va chạm với mặt đường để lại) dài 0,70m, rộng 0,15m, chiều hướng thị trấn M đi xã B, đầu vết cách lề 6,00m và cách cuối vết cày (2) 5,72m, cuối vết cách lề 6,00m.

- Dấu vết cày (kí hiệu 4, của xe mô tô va chạm với mặt đường để lại) dài 13m, chiều hướng thị trấn M đi xã B, đầu vết cách lề 5,95m, cuối vết ngay vị trí đầu chân phanh xe mô tô và cách lề 4,58m.

- Dấu vết in hình hoa văn lốp bánh dầu nhớt của bánh trước bên trái xe ô tô, dài 25,90m, rộng 0,25m, điểm đầu cách lề 6,23m, cách điểm cuối vết cày (1) 0,30m, điểm cuối nằm ngay vị trí tiếp xúc bánh xe trước bên trái của xe ô tô với mặt đường cách lề 4,80m.

- Dấu vết in hình hoa văn lốp xe bánh dầu nhớt của bánh trong trục số 2 bên trái xe ô tô, dài 14,50m, rộng 0,25m, điểm đầu cách lề 6,00m, điểm cuối nằm ngay vị trí tiếp xúc giữa bánh xe trong trục số 2 bên trái của xe ô tô với mặt đường, cách lề 4,70m.

- Xe ô tô biển số 68C - 134.31 máy đang hoạt động, bật đèn tín hiệu rẽ trái, đang đỗ, đầu xe quay về hướng xã B, má lốp ngoài bánh xe sau cùng bên phải cách lề 2,70m, má lốp ngoài bánh xe trước bên phải cách lề 2,50m.

- Xe mô tô biển số 68S1 - 423.86 trong tình trạng không hoạt động, đứng (hơi nghiêng về bên trái), dưới đầu trước bên trái xe ô tô, phần thân bên phải xe mô

tô tiếp xúc với mặt trước lốp bánh xe trước bên trái xe ô tô, đầu xe quay về lề phải, đuôi xe quay về lề trái, hình chiếu T trục bánh xe trước cách lề 4,00m, hình chiếu T trục bánh sau cách lề 5,15m, trục bánh trước xe mô tô cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 1,30m.

- Từ thi nữ giới (Thị C) nằm ngửa song song ngay dưới xe mô tô, đầu hướng về lề trái, chân hướng về lề phải, đầu cách lề 5,54m, cách trục sau xe mô tô 0,40m, điểm giữa chân cách lề 4,53m.

- Dấu vết dầu nhớt và vết mảnh vỡ nằm rải rác tại hiện trường.

Về vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu SANY, số loại SY310C8W (loại xe bồn chở bê tông tươi), số máy WP8340E516421G052965, số khung LFCDH95P5M1027054, biển đăng ký số 68C – 134.31.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68004355 do phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho công ty trách nhiệm hữu hạn NP.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 0409356 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới – Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho xe ô tô biển đăng ký số 68C – 134.31.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PRETY màu đỏ - đen, số máy không xác định, số khung XCG20X0011631, biển đăng ký số 68S1 – 423.86.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 910031009405 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 14/12/2020 cho Đặng Xuân T.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại đã tự thỏa thuận với bị cáo Đặng Xuân T bồi thường số tiền 205.500.000 đồng và đã nhận đủ không có yêu cầu gì thêm. Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan là ông Nguyễn Văn O đã nhận số tiền sửa chữa xe mô tô biển đăng ký số 68S1 – 423.86 là 4.500.000 đồng của bị cáo T và cũng không có yêu cầu gì thêm.

Về biện pháp tư pháp:

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trao trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn NP 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu SANY, số loại SY310C8W (loại xe bồn chở bê tông tươi), số máy WP8340E516421G052965, số khung LFCDH95P5M1027054, biển đăng ký số 68C – 134.31; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68004355 do phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho công ty trách nhiệm hữu hạn NP; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 0409356 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới – Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho xe ô tô biển đăng ký số 68C – 134.31; trao trả cho ông Nguyễn Văn O 01 (một) xe mô

tô nhãn hiệu PRETY màu đỏ - đen, số máy không xác định, số khung XCG20X0011631, biển đăng ký số 68S1 – 423.86.

Đề nghị trao trả cho Đặng Xuân T 01 (một) giấy phép lái xe số 910031009405 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 14/12/2020.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đặng Xuân T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Đặng Xuân T** 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn NP 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu SANY, số loại SY310C8W (loại xe bồn chở bê tông tươi), số máy WP8340E516421G052965, số khung LFCDH95P5M1027054, biển đăng ký số 68C – 134.31; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68004355 do phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho công ty trách nhiệm hữu hạn NP; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 0409356 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới – Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho xe ô tô biển đăng ký số 68C – 134.31; trao trả cho ông Nguyễn Văn O 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PRETY màu đỏ - đen, số máy không xác định, số khung XCG20X0011631, biển đăng ký số 68S1 – 423.86.

Xử trả lại cho Đặng Xuân T 01 (một) giấy phép lái xe số 910031009405 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 14/12/2020.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Khoảng 07 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2023, Đặng Xuân T điều khiển xe ô tô tải biển đăng ký số 68C – 134.31 của Công ty trách nhiệm hữu hạn NP chở bê tông tươi cho công trình tại trụ sở Công an huyện C. Sau khi giao bê tông tại trụ sở Công an huyện C lúc này khoảng 08 giờ 20 phút, T điều khiển phương tiện trên tuyến Quốc lộ 63 hướng từ thị trấn M về cảng cá Tắc Cậu, khi đến đoạn đường Km 02 + 900 (gần cửa hàng xăng dầu B) thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì T điều khiển phương tiện lấn qua phần đường bên trái khoảng 2,5m để vượt qua xe ô tô con đang đi cùng chiều bên phải, lúc này phần đường bên trái có 02 xe mô tô đang lưu thông ở giữa phần đường theo hướng ngược lại, khi còn cách xe ô tô của T khoảng 05m thì xe mô tô biển đăng ký số 68S – 423.86 do bà Thị C điều khiển va chạm vào đuôi xe mô tô (không xác định) còn lại cũng do 01 người phụ nữ điều khiển nhưng hai xe không ngã, xe không rõ biển số chạy đi luôn, còn xe bà Thị C thì va chạm vào phần đầu bên trái (chỗ cụm đèn phía trước) xe ô tô tải biển đăng ký số 68C – 134.31 do T điều khiển và ngã vào bánh xe trước bên trái của ô tô tải bị kéo lê một đoạn 25m, sau va chạm bà Thị C chết ngay tại chỗ.

Đối chiếu tại khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ thì “Các hành vi bị nghiêm cấm (Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ)”, đồng thời căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” như sau:

“1

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng...”

Như vậy, đối chiếu với các quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo Đặng Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như đã viện dẫn.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã gây ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm cho một người bị tử vong. Bản thân bị cáo nhận thức rõ khi tham gia phương tiện giao thông đường bộ là không được uống rượu, bia và phải tuân thủ luật giao thông đường bộ, nếu xảy ra tai nạn dù là lỗi vô ý nhưng gây hậu quả nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thế nhưng khi điều khiển xe, bị cáo trong tình trạng đã có sử dụng rượu bia, do trong người có nồng độ cồn, thiếu quan sát và không xử lý được tình huống đề xe ô tô tải biển đăng ký số 68C – 134.31 do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô do bà Thị C điều khiển, dẫn đến bà Thị C ngã vào bánh xe trước bên trái của ô tô tải bị kéo lê một đoạn 25m, sau va chạm bà Thị C chết ngay tại chỗ.

Từ việc không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ của bị cáo đã làm cho gia đình người bị hại phải mất đi một người thân đây là tổn thất lớn về mặt tinh thần mà gia đình bị hại phải gánh chịu. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an đầu thú và đã tích cực khắc phục xong toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại cũng đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

6.1 Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực khắc phục xong số tiền 205.500.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào thêm nên HĐXX không xem xét.

6.2 Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Thuý A không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe số 910031009405 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 14/12/2020 cho Đặng Xuân T cần xử trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân T **03 (ba)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn NP 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu SANY, số loại SY310C8W (loại xe bồn chở bê tông tươi), số máy WP8340E516421G052965, số khung LFCDH95P5M1027054, biển đăng ký số 68C – 134.31; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68004355 do phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho công ty trách nhiệm hữu hạn NP; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 0409356 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới – Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 13/12/2021 cho xe ô

tô biển đăng ký số 68C – 134.31; trao trả cho ông Nguyễn Văn O 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PRETY màu đỏ - đen, số máy không xác định, số khung XCG20X0011631, biển đăng ký số 68S1 – 423.86.

Xử trả lại cho Đặng Xuân T 01 (một) giấy phép lái xe số 910031009405 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 14/12/2020.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 54/QĐ-VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Đặng Xuân T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; bị hại, NĐDHPCGĐBH và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong